

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ HUOAI
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST

Ngày: 31-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Vĩnh

Ông Nguyễn Văn An

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Oanh – là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Th (tên gọi khác: Không có) – Sinh năm 1982; Tại: tỉnh Lâm Đồng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống hiện nay: Thôn A, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ văn hóa: 03/12; Giới tính: Nữ;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Đào Thị N, sinh năm: 1957

Bị cáo có chồng là ông Trần Mạnh H, sinh năm: 1982;

Bị cáo có 03 người con, con sinh năm 2006, con sinh năm 2013, con sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 04/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- Bị hại: Bà Mai Thị H – sinh năm: 1958

Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Anh Mai Thương Việt T – sinh năm: 1985

Trú tại: Tổ A, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng (con đẻ của bị hại) (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Thảo H – sinh năm: 1992 và chị Đặng Phương Hoài Tr – sinh năm: 1995; cùng trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (con đẻ của bị hại).

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Thảo H và chị Đặng Phương Hoài Tr: Anh Mai Thương Việt T – sinh năm: 1985

Trú tại: Tổ A, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thăng L – sinh năm 1945

Trú tại: Thôn B, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1977

Trú tại: Thôn A, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09/9/2020, bị cáo Nguyễn Thị Th điều khiển xe mô tô biển số 54N6-6956 phía sau chở 08 chiếc giỏ nhựa, kích thước 40cm x 40cm x 30cm đi theo hướng từ huyện T, tỉnh Đồng Nai đi thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Khi đi đến Km 76+800, quốc lộ 20, thuộc tổ dân phố B, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, Th một chân chống xuống đường và cho xe đi chậm sát mép đường để sang đường thì xảy ra va chạm giữa những giỏ nhựa phía sau xe của Th với xe mô tô biển số 49L1-091.04 do bà Mai Thị H điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại, trên xe chở theo cháu Trần Bảo Ng – sinh năm: 2017. Hậu quả: bà Mai Thị H bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 13/9/2020 thì bà Mai Thị H tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh. Cháu Trần Bảo Ng chỉ bị thương nhẹ, xe mô tô biển số 49L1-091.04 bị hư hỏng.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định: Hiện trường là đoạn đường thuộc Km 76+800, quốc lộ 20, tổ dân phố B, thị trấn M, huyện Đ,

tỉnh Lâm Đồng. Đường thẳng không bị che khuất tầm nhìn từ hai hướng. Đường gồm 04 làn xe, mặt đường được trải bằng bê tông nhựa nóng, giữa tim đường có vạch sơn nét liền màu vàng chia 02 dòng phương tiện chạy ngược chiều nhau, mỗi chiều đường có 02 làn xe, mỗi làn xe rộng 3,60m; ở hai bên đường có vỉa hè dành cho người đi bộ.

Lấy hướng đi từ thành phố B đi huyện T làm hướng chuẩn, lấy mép đường bên phải theo hướng chuẩn làm mép đường chuẩn; lấy trụ điện 473/38 làm điểm mốc cố định hiện trường. Sau tai nạn, vị trí nạn nhân, các phương tiện và tang vật, dấu vết được xác định như sau:

- Vị trí số 1: Xe mô tô biển số 54N6 - 6956 sau tai nạn xe ở tư thế dựng đứng, động cơ ở trạng thái ngừng hoạt động, nằm ở phần đường dành cho xe cơ giới lưu thông theo hướng từ thành phố B đi huyện T. Đầu xe quay theo hướng đi thành phố B, đuôi xe quay theo hướng ngược lại. Đầu trục bánh trước bên trái cách mép đường 0,30m; đầu trục bánh sau bên trái cách mép đường 0,40m.

- Vị trí số 2: Xe mô tô biển số 49L1 – 09104 sau tai nạn xe ngã nghiêng bên phải, phần trục bánh xe nằm ở đường và phần đầu, yên xe nằm ở phần vỉa hè bên phải theo hướng từ thành phố B đi huyện T; đầu xe quay theo hướng đi huyện T, đuôi xe quay theo hướng ngược lại. Khoảng cách từ trục bánh trước vào mép đường cách 0,35m, từ trục bánh sau vào mép đường cách 0,15m, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 54N6 – 6956 là 9,70m.

- Vị trí số 3: Vết cày có đặc điểm trượt không liên tục trên mặt đường nhựa bê tông nóng, nằm ở phần đường dành cho xe cơ giới lưu thông theo hướng từ thành phố B đi huyện T, có chiều hướng từ thành phố B đi huyện T. Đầu vết cày cách mép đường 0,80m, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 54N6 – 6956 là 4,0m, đuôi vết cày cách mép đường 0,80m, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 49L1 – 09104 là 0,90m, vết cày có chiều dài 6,40m.

- Trụ điện 473/38 cách mép đường 4,90m, cách đầu trục bánh trước bên trái xe mô tô biển số 54N6 – 6956 là 5,80m, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 49L1 – 09104 là 14,60m, cách đầu vết cày là 10,10m.

- Theo kết luận giám định số 1896/GĐ-PC09 ngày 27/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- “- Dấu vết va chạm: Dấu vết trượt, bám dính chất màu đen tại cần phanh tay bên phải (ký hiệu A2) của xe mô tô biển số 49L1-091.04 phù hợp với Dấu vết trượt, biến dạng thanh khung sắt tại mặt đáy giỏ (Ký hiệu M2.3).

- Chiều hướng lưu thông:

- + Xe mô tô biển số 49L1-091.04 đang lưu thông theo chiều từ thành phố B, Lâm Đồng về hướng huyện T, Đồng Nai.

- + Không đủ cơ sở xác định chiều hướng lưu thông của xe mô tô biển số 54N6-6956.

- Không đủ cơ sở kết luận tốc độ di chuyển của xe mô tô biển số 49L1-091.04 và xe mô tô biển số 54N6-6956.

- Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 49L1-091.04 và xe mô tô biển số 54N6-6956 thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều từ thành phố B, Lâm Đồng về hướng huyện T, Đồng Nai.”.

Theo bản kết luận giám định pháp y tử thi trên hồ số 21/2020/GĐHS ngày 14/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận:

“Do không trực tiếp khám nghiệm và không giải phẫu tử thi nên chúng tôi không có cơ sở kết luận chính xác nguyên nhân tử vong của bà Mai Thị H.

Tuy nhiên căn cứ vào hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Chợ Rẫy và các tài liệu liên quan gửi đến giám định cho phép kết luận nguyên nhân chết của bà Mai Thị H, sinh năm 1958: Chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.”.

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông được xác định do bị cáo Nguyễn Thị Th điều khiển xe mô tô biển số 54N6 – 6956 đi không đúng phần đường quy định gây tai nạn với xe mô tô biển số 49L1 – 09104 do bà Mai Thị H điều khiển, hậu quả làm bà Mai Thị H chết, khi điều khiển xe mô tô biển số 54N6 – 6956 với dung tích 107cm³ gây tai nạn bị cáo Nguyễn Thị Th chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Thị Th đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ; điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-ĐH ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo Nguyễn Thị Th đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện đã bồi thường khắc phục hậu quả số tiền là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng), gia đình bị cáo Th thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo Th đang nuôi 03 con nhỏ, gia đình bị hại đã có đơn bãi nại và cũng có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thị Th.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Th.

- Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô biển số 49L1 – 09104, nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu đỏ, số máy: 0064862, số khung: 064805.

- 01 (một) xe mô tô biển số 54N6-6956, nhãn hiệu Elated màu tím đen, số máy 350036370, số khung Y5A-000441 và 08 giỏ nhựa màu nâu, khung sắt

Quá trình điều tra, xác định: xe mô tô biển số 49L1 – 091 04 chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Thăng L – sinh năm 1945, nơi cư trú: thôn 3, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; xe mô tô biển số 54N6-6956 và 08 giỏ nhựa màu nâu, khung sắt là tài sản của Nguyễn Thị Th nên đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu nên đề nghị không xem xét.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Nguyễn Thị Th đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng). Anh Mai Thương Việt T là người đại diện gia đình bị hại đã có đơn bãi nại, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị không xem xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo Nguyễn Thị Th đồng ý với bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Đại diện viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Thị Th nói lời sau cùng: “Bị cáo biết lỗi và rất hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo, cho bị cáo được ở với gia đình, để nuôi 03 con nhỏ”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội:

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Th tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa do đó có căn cứ xác định:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09/9/2020, bị cáo Nguyễn Thị Th điều khiển xe mô tô biển số 54N6-6956 phía sau chở 08 chiếc giỏ nhựa, kích thước 40cm x 40cm x 30cm đi theo hướng từ huyện T, tỉnh Đồng Nai đi thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Khi đi đến Km 76+800, quốc lộ 20, thuộc tổ dân phố B, thị trấn

M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, Th một chân chống xuống đường và cho xe đi chậm sát mép đường để sang đường thì xảy ra va chạm giữa những giỏ nhựa phía sau xe của Th với xe mô tô biển số 49L1-091.04 do bà Mai Thị H điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại, trên xe chở theo cháu Trần Bảo Ng – sinh năm: 2017. Hậu quả: bà Mai Thị H bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 13/9/2020 thì bà Mai Thị H tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh. Cháu Trần Bảo Ng chỉ bị thương nhẹ, xe mô tô biển số 49L1-091.04 bị hư hỏng.

Theo bản kết luận giám định pháp y tử thi trên hồ số 21/2020/GĐHS ngày 14/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận:

“Do không trực tiếp khám nghiệm và không giải phẫu tử thi nên chúng tôi không có cơ sở kết luận chính xác nguyên nhân tử vong của bà Mai Thị H.

Tuy nhiên căn cứ vào hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Chợ Rẫy và các tài liệu liên quan gửi đến giám định cho phép kết luận nguyên nhân chết của bà Mai Thị H, sinh năm 1958: Chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.”.

Vụ tai nạn do lỗi trực tiếp của bị cáo Nguyễn Thị Th điều khiển xe mô tô biển số 54N6 – 6956 đi không đúng phần đường quy định đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ gây tai nạn với xe mô tô biển số 49L1 – 09104 do bà Mai Thị H điều khiển, hậu quả làm bà Mai Thị H chết, khi điều khiển xe mô tô biển số 54N6 – 6956 với dung tích 107cm³ gây tai nạn bị cáo Nguyễn Thị Th chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị Th có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo chỉ làm chết một người nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Th.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự giao thông và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo điều khiển xe mô tô từ 50cm³ đến dưới 175 cm³ không có giấy phép lái xe theo quy định, coi thường pháp luật bị cáo đã điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Do đó tại phiên tòa hôm nay cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho đại diện bị hại nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử đại diện bị hại đã có đơn bãi nại, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo đang nuôi 03 con nhỏ sinh năm 2006, sinh năm 2013, sinh năm 2015 đang còn

đi học nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống cộng đồng mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương vì vậy đã đủ điều kiện áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự nên chỉ cần xử phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tính răn đe và phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Nguyễn Thị Th đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng). Anh Mai Thương Việt T là người đại diện gia đình bị hại đã có đơn bãi nại, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bồi thường thêm do đó Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đã được giải quyết tại giai đoạn điều tra, truy tố là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[6] Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm của vụ án là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 31/5/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Th.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
ĐÃ KÝ**

Đinh Xuân Trường